

Bản án số: 39/2021/HNGĐ - ST

Ngày 07/06/2021

V/v: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Minh Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Mai Tường Vi; Ông Trần Ngọc Chiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Kim Uyên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa: ông Lã Hải Long – Kiểm sát viên.

Trong ngày 07/6/2021, tại Hội trường xét xử 2, Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 28/2021/TLST-HNGĐ, ngày 19 tháng 01 năm 2021 về việc: “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2021/QĐXXST-HNGĐ, ngày 29/4/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 20/2021/QĐST – HNGĐ, ngày 18/5/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Vũ Đình O; Sinh năm: 1961;

Nghề nghiệp: Quân nhân nghỉ hưu.

Nơi ĐKNKTT: Thôn T, xã T, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương. (Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Bị đơn: Chị Nguyễn Kim Ch; Sinh năm: 1961;

Nghề nghiệp: Nghỉ hưu.

Nơi ĐKNKTT: Tổ 7, khu M, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. (Vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 08/01/2021, trong quá trình giải quyết vụ án và tại đơn đề nghị xử án vắng mặt, nguyên đơn anh Vũ Đình O trình bày: Anh và chị Nguyễn Kim Ch kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban

nhân dân phường Mông Dương, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh vào ngày 28/12/1992. Trước khi kết hôn có thời gian tìm hiểu nhau khoảng 03 tháng, trước đó cả hai đều là những người đã có gia đình và đã ly hôn. Sau khi kết hôn do anh là quân nhân biên giới vẫn phải công tác xa nhà nên anh vẫn ở tại đơn vị còn chị Ch vẫn sinh sống ở Mông Dương, sau đó đến năm 1995 thì vợ chồng anh chị chuyển về Ch sống với nhau tại địa chỉ Tổ 7, khu Minh Tiến A, phường Cẩm Bình, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, cuộc sống Ch của hai vợ chồng rất hạnh phúc, không có mâu thuẫn gì xảy ra cho đến khi hai anh chị nghỉ hưu. Khi đó vì anh Vũ Đình O có nguyện vọng muốn về quê sinh sống để tiện chăm sóc cho bố đẻ do ông tuổi cao sức yếu, nhưng chị Ch không đồng ý, do đó từ năm 2008 hai vợ chồng bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn và ngày càng trầm trọng hơn. Cho đến năm 2013 thì vợ chồng anh chị bắt đầu sống ly thân nhau cho đến nay. Trong thời gian sống ly thân thì đến năm 2018 anh Vũ Đình O đã chuyển về sinh sống tại Thôn Tân Hưng, xã Tân Việt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương còn chị Ch vẫn sinh sống tại Cẩm Phả, không ai quan tâm đến cuộc sống của nhau. Mâu thuẫn của vợ chồng anh chị đã quá lâu và không thể hàn gắn khắc phục mâu thuẫn được. Đến nay, xét thấy tình cảm của vợ chồng đã quá lạnh nhạt, mâu thuẫn trầm trọng không thể hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được vậy nên anh đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xem xét giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Kim Ch để sớm được ổn định cuộc sống.

Quá trình Ch sống anh và chị Nguyễn Kim Ch có một con Ch là Vũ Phương C, sinh ngày 03/8/1993. Hiện nay, con Ch đã thành niên (đủ 18 tuổi) không có nhược điểm về thể chất và tinh thần nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Vũ Đình O có quan điểm đã tự thỏa thuận về tài sản Ch, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về công nợ Ch: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn là chị Nguyễn Kim Ch, Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả đã triệu tập hợp lệ nhiều lần đến để làm việc về việc anh O xin ly hôn, nhưng chị Ch đều vắng mặt không có lý do và không có văn bản gửi đến Tòa án, vì vậy Tòa án không biết quan điểm của chị Ch về những nội dung mà anh O yêu cầu Tòa án giải quyết, đồng thời Tòa án cũng không tiến hành hòa giải được.

Trong thời hạn chuẩn bị xét xử, Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả đã tiến hành xác minh thu thập chứng cứ, tại Biên bản xác minh, thu thập chứng cứ ngày 31/3/2021 tại khu M, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, thể hiện nội dung như sau: Anh Vũ Đình O và chị Nguyễn Kim Ch trước đây là công dân sinh sống và đăng ký hộ khẩu thường trú tại Tổ 7, khu M, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Trong quá trình sinh sống tại khu phố anh O và chị Ch không hề xảy ra điều tiếng, hay biểu

hiện có mâu thuẫn gì, tuy nhiên chỉ từ năm 2008 khi anh O có nguyện vọng muốn về quê sinh sống để chăm sóc cha mẹ già yếu thì giữa hai vợ chồng bắt đầu xảy ra bất đồng quan điểm, sau đó do không thống nhất được với nhau nên hai vợ chồng đã sống ly thân, anh O chuyển về quê tại Hải Dương còn chị Ch vẫn ở tại Tổ 7, khu Minh Tiến A, phường Cẩm Bình, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Chị Ch hay tham gia các khóa tu trên chùa dài ngày, thỉnh thoảng mới về qua nhà còn anh O về quê sinh sống và không thấy quay lại. Vợ chồng anh O và chị Ch đã sống ly thân được một thời gian dài và không có biện pháp khắc phục mâu thuẫn. Đối với vấn đề con Ch thì anh O và chị Ch có 01 con Ch là Vũ Phương Chinh sinh năm 1993, đã có gia đình riêng. Về tài sản Ch của anh O và chị Ch thì khu phố không nắm được chính xác, chỉ biết rằng căn nhà của hai người trước kia sống thì đã được hai người bán và giải quyết phần tài sản với nhau. Chị Ch còn đăng ký hộ khẩu tại đây nên thỉnh thoảng về tham gia sinh hoạt Đảng ở khu phố. Trường khu đã thông báo cho chị Ch biết về việc Tòa án tổng đạt và niêm yết tài liệu văn bản đối với việc anh O xin ly hôn nhưng chị không có ý kiến gì. Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, căn cứ theo tài liệu chứng cứ thu thập được để giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán; Hội đồng xét xử đã tiến hành các thủ tục tố tụng để giải quyết vụ án theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Vũ Đình O, căn cứ hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét và kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình, chấp nhận đơn khởi kiện của anh Vũ Đình O, cho anh Vũ Đình O được ly hôn chị Nguyễn Kim Ch, ngoài ra có quan điểm giải quyết về con Ch, tài sản Ch và án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn là chị Nguyễn Kim Ch có nơi cư trú tại phường Cẩm Bình, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, nên yêu cầu xin ly hôn của anh Vũ Đình O thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn là anh Vũ Đình O vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; Bị đơn là chị Nguyễn Kim Ch đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt và không có lý do; căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn, vắng mặt nguyên đơn.

[2] Hôn nhân giữa anh Vũ Đình O và chị Nguyễn Kim Ch có đăng ký kết hôn năm 1992 tại Ủy ban nhân dân phường Mông Dương, thành phố Cẩm Phả là cơ quan nhà nước có thẩm quyền, nên là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh O và chị Ch có một khoảng thời gian đầu là phải sống cách xa nhau vì lý do công việc của anh O, nhưng sau đó đến năm 1995 thì anh chị đã được đoàn tụ về Ch sống với nhau tại địa chỉ Tổ 7, khu Minh Tiến A, phường Cẩm Bình, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Vợ chồng anh chị có thời gian Ch sống hạnh phúc đến năm 2008 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân như anh O trình bày là do anh có nguyện vọng muốn chuyển về quê tại Hải Dương sinh sống để tiện chăm sóc cho bố đẻ đã tuổi cao sức yếu nhưng chị Ch lại không đồng ý, vợ chồng anh chị bắt đầu xảy ra bất đồng, lâu dần bất đồng đó trở thành mâu thuẫn và ngày càng trầm trọng hơn, năm 2013 anh chị bắt đầu sống ly thân, năm 2018 đã bán nhà tự thỏa thuận chia tài sản. Anh O xác định hai người không còn tình cảm, nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn. Chị Ch đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác, đã biết việc Tòa án thụ lý đơn khởi kiện xin ly hôn của anh Vũ Đình O nhưng không đến Tòa án làm việc và cũng không có văn bản thể hiện quan điểm gửi về Tòa án. Vì vậy Tòa án không biết chị Ch có đồng ý hay không đồng ý ly hôn. Trên cơ sở phân tích, đánh giá các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy, thực tế anh O và chị Ch đã không còn Ch sống cùng nhau và không còn tình cảm với nhau từ năm 2018 cho đến nay, khoảng thời gian đã khá dài, không có khả năng đoàn tụ được nữa. Điều đó chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa anh O và chị Ch đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân gia đình, đủ căn cứ chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Vũ Đình O.

[3] Về con Ch: Anh Vũ Đình O và chị Nguyễn Kim Ch có một con Ch là Vũ Phương Chinh, sinh ngày 03/8/1993, đã thành niên không có nhược điểm về thể chất và tinh thần nên Tòa án không giải quyết.

[4] Về tài sản Ch và công nợ Ch: Anh Vũ Đình O trình bày anh và chị Ch đã tự thỏa thuận giải quyết tài sản Ch, công nợ Ch không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Anh Vũ Đình O phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147; điểm a, b khoản 2 Điều 227, Điều 228; Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng: Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của anh Vũ Đình O.

Cho anh Vũ Đình O được ly hôn với chị Nguyễn Kim Ch.

Về con Ch: Anh Vũ Đình O và chị Nguyễn Kim Ch có 01 con Ch là Vũ Phương Chinh, sinh ngày 03/8/1993 con đã thành niên (đủ 18 tuổi), không có nhược điểm về thể chất và tinh thần nên Tòa án không giải quyết.

Về tài sản Ch và nợ Ch: Đương sự không yêu cầu, Tòa án không giải quyết.

Về án phí: Anh Vũ Đình O phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Vũ Đình O đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005675, ngày 15/01/2021 của Chi cục Thi thành án dân sự thành phố Cẩm Phả. Anh O đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai sơ thẩm, vắng mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn, báo cho nguyên đơn, bị đơn biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh.
- VKSND tp. Cẩm Phả;
- Chi cục THADS tp. Cẩm Phả;
- UBND phường M;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Minh Nga

